

Số: 37 /2021/QĐST - HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Lam

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông
Tống Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 47/2021/TLST - HNGĐ ngày 04/5/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, Theo Quyết định mở phiên họp số 39/2021/QĐ-TA ngày 11/6/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

1. Chị **Hoàng Thị H**; sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Tiến, xã K, Thị xã A, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

2. Anh **Đặng Đình H**; sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Tiến, xã K, Thị xã A, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Australia. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Hoàng Thị H và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đặng Đình H trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Đình H đăng ký kết hôn hợp pháp, tự nguyện không bị ai ép buộc vào ngày 15/10/2014 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được 02 năm đầu. Đến năm 2016 anh H đi xuất khẩu lao động tại Australia, thời gian đầu vợ chồng vẫn liên lạc với nhau nhưng đến tháng 8/2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi cọ nhau. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không nhường nhịn, chia sẻ cùng nhau, ai lo bản thân người đó và không còn quan tâm đến nhau. Hiện tại anh H đang sinh sống lao động tự do tại Australia và có ý định định cư lâu dài tại Australia, chị H đang sinh sống tại Việt Nam. Chị H và anh H đều nhận thấy tình cảm không

còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ vợ chồng nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Đặng Hoàng T, sinh ngày 07/01/2014; Đặng Hoàng Phúc L, sinh ngày 06/4/2016; hai cháu hiện đang sống cùng chị Hoàng Thị H. Khi ly hôn chị H và anh H đều thống nhất giao hai con chung cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không bên nào được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đặng Đình H có đơn yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bà Lê Thị C; (mẹ đẻ); CMTND số 184053543; địa chỉ: Thôn Tiến Thắng, xã K, Thị xã A, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Đặng Đình H hiện đang sinh sống tại Australia. Theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập C- Bộ công an số 10633/QLXNC-P5 về việc cung cấp thông tin xuất nhập C thì anh Đặng Đình H đã xuất, nhập C 08 lần, lần gần đây nhất là ngày 15/5/2016 hiện chưa có thông tin nhập C về nước, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật TTDS năm 2015. Anh Đặng Đình H có đơn yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình xét xử và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bà Lê Thị C; (mẹ đẻ); CMTND số 184053543; địa chỉ: Thôn Tiến Thắng, xã K, Thị xã A, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Đặng Đình H theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Đình H đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 15/10/2014 tại Ủy ban

nhân dân xã K, Thị xã A, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của chị Hoàng Thị H và anh Đặng Đình H H phúc được hai năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, hai bên ngày càng có sự khác biệt về suy nghĩ nên không còn quan tâm đến nhau và không còn tình cảm với nhau. Năm 2016, anh H đi xuất khẩu lao động tại Australia và hiện tại anh H vẫn đang sinh sống lao động tự do tại Australia và có ý định định cư lâu dài tại đây, chị H đang sinh sống tại Việt Nam, cả hai bên đều tự nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, H phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nhưng cuộc hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Đặng Đình H không đạt được mục đích đó.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....”(Điều 55).

Như vậy, chị Hoàng Thị H và anh Đặng Đình H đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị H và anh H có hai con chung là Đặng Hoàng T, sinh ngày 07/01/2014; Đặng Hoàng Phúc L, sinh ngày 06/4/2016; hai cháu hiện đang sống cùng chị Hoàng Thị H, được chị H chăm sóc các cháu đều phát triển tốt cả về thể chất và tinh thần. Anh H hiện đang sinh sống tại Australia không thể trực tiếp chăm sóc các con chung nên đã thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Xét thấy sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp hoàn C thực tế và đúng quy định pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Đặng Đình H.

2. Quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giao hai con chung Đặng Hoàng T, sinh ngày 07/01/2014; Đặng Hoàng Phúc L, sinh ngày 06/4/2016 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Đặng Đình H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Hoàng Thị H (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000170 ngày 28/4/2021 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã K;
- Đường sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Văn Lam